TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước .

Ông Huỳnh Đạt Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/. Lê Hoài B, sinh ngày 23/02/1999 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: số A đường V, Khóm E, Phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Hùng A và Lâm Ánh P; vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: 01 lần, vào ngày 22/5/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2024 cho đến nay (có mặt).

2/. Hứa Điền N, sinh ngày 07/7/2002 tại Sóc Trăng. Đăng ký thường trú: số D đường M, Khóm F, Phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Điền T và Hứa Thu T1; vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: không (về nhân thân: vào ngày 16/9/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản tại Bản án số 76/2020/HS-ST; vào ngày 02/12/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình 03 năm tù của Bản án số

76/2020/HS-ST buộc bị cáo chấp hành chung là 03 năm 10 tháng tù tại Bản án số 114/2020/HS-ST ngày 02/12/2020, chấp hành xong ngày 12/5/2023, không tính án tích cho bị cáo vì khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi theo quy định tại Điều 107 Bộ luật Hình sự); bị cáo đang tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

3/. Đoàn Văn D, sinh ngày 04/01/2001 tại Sóc Trăng. Nơi cư trú: số B đường B, Khóm E, Phường D, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn D1 và bà Đinh Thị H (chết); vợ, con: không; tiền án: 01 lần, vào ngày 24/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xử phạt 01 năm tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong ngày 08/02/2023 chưa xóa án tích; tiền sự: không (về nhân thân: vào ngày 18/5/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 13/01/2019, đã xóa án tích; sử dụng chất ma túy bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Sóc Trăng, về địa phương năm 2017); bị cáo đang tạm giam trong vụ án khác (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Q, sinh năm 1997. Địa chỉ: số A đường C, Khóm E, Phường I, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D, Thạch Anh L; Thạch Văn N1 và Danh Thanh V là bạn bè của nhau, cùng đi chơi chung với nhau. Vào ngày 11 tháng 6 năm 2023, Lê Hoài B sử dụng điện thoại di động gọi cho Hứa Điền N, Đoàn Văn D, Thạch Anh L, Thạch Văn N1 và Danh Thanh V rủ cả nhóm đi đến xã T, huyện L để gây thương tích cho người có mâu thuẫn với Cam Huỳnh Tấn L1 là bạn của B thì cả nhóm đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày B mang theo một cây dao bấm, màu đen, bằng kim loại rồi điều khiển xe mô tô, loại Vario biển số 83P4-391.74, đến đường V, đường V rước Thạch Anh L, Danh Thanh V thì gặp Thạch Văn N1 điều khiển xe mô tô, loại xe tay ga không rõ biển số chở theo Nguyễn Minh T2 đến nên B có rủ N1 đi cùng với B, V điều khiển xe mô tô biển số 83P1-186.62, chở L1 ngồi phía sau, L1 mang theo một cây dao, bằng kim loại, dài 25 cm, cán dao có quấn vải màu đen, rồi tất bi tất cả điều khiển xe đến nhà của Thạch Ngọc K ở đường T, phường E, thành phố S để lấy hung khí do B để phía ngoài sân trước đó. Khi đến thì B, L1 và V đi vào trong lấy dao được đựng trong túi màu xanh, bên trong có 02 cây dao có cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 60cm và 80 cm. Lúc này B có rủ K cùng đi nhưng K không đồng ý nên B điều khiển xe chở L1 ngồi phía sau xe của B để cầm hung khí, còn V điều khiển xe một mình, N1 điều khiển xe chở T2, Hứa Điền N điều khiển xe biển số 83FC - 1755, chở Đoàn Văn D mang theo 02 cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm. Khi cả nhóm đi đến chân cầu M, phường D, thành phố S thì bị Công an đang đi tuần tra phát hiện bắt giữ. Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Phú T3; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 80 cm; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 60 cm; 01 (một) cây dao bấm dài 20 cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 25 cm, cán dao có quấn vải màu đen của Lê Hoài B và Thạch Anh L; 02 (hai) cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm của Đoàn Văn D; 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-186.62, nhãn hiệu SUZUKI, màu nâu đen vàng, đã qua sử dụng của Danh Thanh V; 01(một) xe mô tô biển số 83FC-1755 của Hứa Điền N; 01 (một) xe mô tô biển số nhãn hiệu DAYANG, số loại DY100 (Dream), màu vàng nâu, đã qua sử dụng và 01 biển số xe 83H7-7923 đã qua sử dụng của Trần Q; 01 (một) xe mô tô biển số 83H9-3371, đã qua sử dụng, 01(một) xe mô tô 83P4- 391.74. Sau khi xác minh làm rõ đã trao trả cho chủ sở hữu bà Châu Kim C 01 (một) xe mô tô biển số 83P4-391.74, trả cho bà Hứa Thu T1 01 (một) xe mô tô biển số 83FC-1755.

Đối với Thạch Anh L và Danh Thanh V, khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 16 tuổi, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan CSĐT Công an thành phố S ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Thạch Anh L và Danh Thanh V bằng hình thức xử phạt cảnh cáo. Đối với Nguyên Minh T4 và Trần Q, tuy đi cùng nhưng không biết nhóm bị cáo Lê Hoài B đi gây thương tích cho người, nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự về vai trò đồng phạm trong vụ án. Đối với Thạch Văn N1, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an thành phố S chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số 80/CT-VKS-TPST ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D phạm tội Cố ý gây thương tích.

Đề nghị áp dụng: Khoản 6 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, không có tiền án); Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Hoài B từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị áp dụng: Khoản 6 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 (thành khẩn khai báo); điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm), Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Văn D từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Đề nghị áp dụng: điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, không có tiền án, tiền sự); Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hứa Điền N từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Phú T3; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 80 cm; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 60 cm; 01 (một) cây dao bấm dài 20 cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 25 cm, cán dao có quấn vải màu đen của Lê Hoài B và Thạch Anh L; 02 (hai) cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm của Đoàn Văn D;

Trả lại cho bà Trần Thị T5: 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-186.62, nhãn hiệu SUZUKI, màu nâu đen vàng, đã qua sử dụng;

Giao cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 (một) xe mô tô biển số nhãn hiệu DAYANG, số loại DY100 (Dream), màu vàng nâu, đã qua sử dụng; 01 biển số xe 83H7-7923 đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 83H9-3371, đã qua sử dụng.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D không có ý kiến tranh luận, bào chữa đối đáp với quan điểm của Kiểm sát viên và các bị cáo nói lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D là những công dân Việt Nam, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, vào thời điểm thực hiện hành vi bị truy tố, không mắc bệnh tâm thần hay một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi nên có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cụ thể: Vào ngày 11 tháng 6 năm 2023, bị cáo Lê Hoài B rủ bị cáo Hứa Điền N, bị cáo Đoàn Văn D, Thạch Anh L, Thạch Văn N1 và Danh Thanh V chuẩn bị dao là hung khí nguy hiểm đi đến xã T, huyện L để gây thương tích cho người có mâu thuẫn với Cam Huỳnh Tấn L1 là bạn của B. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày B mang theo một cây dao bấm, màu đen điều khiển xe chở L1 ngồi phía sau để cầm hung khí, V điều khiển xe một mình, N1 điều khiển xe chở T4, N điều khiển xe chở Đoàn Văn D mang theo 02 cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm. Khi cả nhóm đi đến chân cầu M, phường D, thành phố S thì bị Công an đang đi tuần tra phát hiện bắt giữ.

[4] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo lập nhóm, chuẩn bị dao là hung khí nguy hiểm để nhằm mục đích gây thương tích cho người khác. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định: *"6. Người nào chuẩn bị vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm, a-xít nguy hiểm, hóa chất nguy hiểm hoặc thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm nhằm gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm*".

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho các bị cáo.

[5] Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, nhưng trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên không phạm tội có tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của từng bị cáo được xác định như sau: Bị cáo B là người khởi xướng, rủ rê, còn các bị cáo khác tham gia chuẩn bị hung khí tích cực nên các bị cáo phải cùng nhau chịu trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định tại Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

[6] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N phạm tội không có tình tiết tăng nặng; tuy nhiên, các bị cáo đều là người có nhân thân xấu như nêu tại phần lý lịch nên cũng cần cân nhắc khi lượng hình đối với các bị cáo.

Bị cáo Đoàn Văn D, vào ngày 24/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, xử phạt 01 năm tù về Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có", chấp hành xong ngày 08/02/2023 chưa xóa án tích nên lần phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Hoài B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Hứa Điền N từng bị kết án tại Bản án số 76/2020/HS-ST và Bản án số 114/2020/HS-ST ngày 02/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tuy nhiên, khi bị kết án tại các bản án trên thì bị cáo Nghĩa là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi phạm tội thuộc trường hợp phạm tội ít nghiêm trọng. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích. Căn cứ vào hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐTP ngày 24/4/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về phạm tội lần đầu: "*Được coi là phạm tội lần đầu và có thể xem xét nếu thuộc một trong các trường hợp sau: d) trước đó đã bị kết án nhưng thuộc trường hợp được coi là không có án tích".* Nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đối với bị cáo Hứa Điền N theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt áp dụng đối với các bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy, hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù với một thời gian nhất định nhằm cách ly ra khỏi đời sống xã hội đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và nhằm để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về xử lý vật chứng:

Trong quá trình điều tra đã thu giữ: 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Phú T3; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 80 cm; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 60 cm; 01 (một) cây dao bấm dài 20 cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 25 cm, cán dao có quấn vải màu đen; 02 (hai) cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm. Xét thấy, đây là công cụ phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-186.62, nhãn hiệu SUZUKI, màu nâu đen vàng, đã qua sử dụng là tài sản của bà Trần Thị T5 nên giao tra lại cho bà T5.

Đối với: 01 (một) xe mô tô biển số nhãn hiệu DAYANG, số loại DY100 (Dream), màu vàng nâu, đã qua sử dụng; 01 biển số xe 83H7-7923 đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 83H9-3371, đã qua sử dụng. Hiện nay chưa xác minh làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao cho cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

[10] Các bị cáo là người bị kết án nên chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng trình bày quan điểm luận tội và đề nghị áp dụng các biện pháp tư pháp đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 6 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N.

Khoản 6 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đoàn Văn D.

Điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D phạm tội Cố ý gây thương tích.

2/. Xử phạt:

Bị cáo Lê Hoài B 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 29/4/2024.

Bị cáo Đoàn Văn D 9 (chín) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Bị cáo Hứa Điền N 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3/. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi vải màu xanh có chữ Phú T3; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 80 cm; 01 (một) cây dao tự chế cán bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại dài 60 cm; 01 (một) cây dao bấm dài 20 cm; 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 25 cm, cán dao có quấn vải màu đen; 02 (hai) cây dao bằng kim loại, mỗi cây dài 20 cm;

Trả lại cho bà Trần Thị T5, sinh năm 1983. Địa chỉ: số A Quốc lộ A, Khóm C, Phường B, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng: 01 (một) xe mô tô biển số 83P1-186.62, nhãn hiệu SUZUKI, màu nâu đen vàng, đã qua sử dụng.

Giao cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố S: 01 (một) xe mô tô biển số nhãn hiệu DAYANG, số loại DY100 (Dream), màu vàng nâu, đã qua sử dụng; 01 biển số xe 83H7-7923 đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô biển số 83H9-3371, đã qua sử dụng để xác minh làm rõ và xử lý theo quy định pháp luật.

4/. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Hoài B, Hứa Điền N, Đoàn Văn D, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị cáo, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- CQCSĐT - Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; TAND TP Sóc Trăng;

Nguyễn Trúc Phương